

Bản án số: 29/2017/HSST
Ngày 28 tháng 12 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cầm Văn Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Sa Văn khuyen.

2. Bà Lèo Thị Chan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Mai – là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Cầm Văn Chiến – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 31/2017/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2017, đối với bị cáo:

Cứ A L, tên gọi khác: Không, sinh năm: 1974; nơi ĐKNKTT: Bản TC, xã PC, huyện MS, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông: Cứ A P, tên gọi khác: Cứ A P1 (đã chết), con bà: Giàng Thị N (Giàng Thị N1); bị cáo có vợ là Giàng Thị D (Giàng Thị D1) và 04 con (con lớn nhất sinh năm 1993, con nhỏ nhất sinh năm 2002); tiền sự: Không; tiền án: Tại bản án số 47/2014/HSST ngày 30/6/2014 của Tòa án nhân dân huyện SC, tỉnh Sơn La, xử phạt bị cáo 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/6/2017 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Cứ A L bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 18 giờ 00 phút ngày 28/6/2017, tổ công tác Công an huyện SM phối hợp với ban Công an xã CK, Đoàn biên phòng cửa khẩu CK, huyện SM làm nhiệm vụ tại khu vực bản CK1, xã CK, huyện SM đã phát hiện và bắt quả tang Cứ A L đang có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: 05

gói giấy chống ẩm màu vàng bên trong chứa nhựa thực vật màu nâu đen (L khai là nhựa thuốc phiện); 01 điện thoại di động; 2.000.000VNĐ cùng một số đồ vật, giấy tờ khác.

Ngày 29/6/2017 Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện SM thành lập hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định trọng lượng, lấy mẫu trưng cầu giám định: 05 gói nhựa thực vật màu nâu đen có tổng trọng lượng 2.044,26 gam, trích trong 05 gói có tổng trọng lượng 10 gam làm mẫu trưng cầu giám định ký hiệu: L, L2, L4, L6, L8.

Tại kết luận giám định số 699/KLMT ngày 07/7/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận: Các mẫu gửi giám định đều là chất ma túy, loại thuốc phiện; tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ là 2.044,26 gam loại thuốc phiện.

Quá trình điều tra Cứ A L khai nhận:

Khoảng 16 giờ ngày 28/6/2017, Cứ A L đang ở nhà thì có Giàng A D người cùng bản đến nhà rủ L đến khu vực biên giới thuộc bản CK1, xã CK, huyện SM vận chuyển thuốc phiện cho D, xong việc D sẽ trả tiền công cho L, L đồng ý. D chở L bằng xe máy Wave màu đỏ không rõ biển kiểm soát, đi theo đường Quốc lộ 4G đến xã CK. Khi đến cách cửa khẩu CK, huyện SM 02 km thì D dừng xe bảo L đi bộ vào khu vực biên giới Việt Nam – Lào, L đến nơi đợi một lúc thì có 01 người đàn ông dân tộc Mông – Lào không quen biết, đến đưa cho L 01 túi nilon màu trắng và nói bên trong có thuốc phiện mang về cho D, L cầm gói thuốc phiện cất vào trong ba lô, khoác trên vai đi bộ lên đường Quốc lộ 4G nơi D đang đợi thì bị phát hiện, bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng.

Đối với đối tượng Giàng A D, trú tại: Bản TC, xã PC, huyện MS, tỉnh Sơn La, L khai là người thuê L vận chuyển ma túy. Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT (PC 47) – Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành xác minh tại bản TC, xã PC, huyện MS, tỉnh Sơn La có đối tượng Giàng A D, sinh năm 1985, con ông Giàng A N, con bà Sòng Thị S (đều đã chết), có vợ là Mùa Thị S nhưng D không có mặt tại địa phương. Cho L nhận dạng qua ảnh, kết quả L nhận dạng được D. Xác minh số điện thoại 0914672925 D đã sử dụng liên lạc với L, thuê bao là Lò Văn N số chứng minh nhân dân 050873613 CS, SM, Sơn La, tra cứu chứng minh nhân dân số 050873613 là của Hoàng Thị Tr, sinh năm 1994 trú quán bản ĐT, xã CĐ, huyện YC, tỉnh Sơn La, Tr khai không cho ai mượn chứng minh thư, không sử dụng để đăng ký số điện thoại 0914672925. Do vậy, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La tiếp tục xác minh điều tra đối với Giàng A D khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ trong vụ án: Cứ A L khai do người đàn ông Mông - Lào đưa cho L mang về cho D, L không biết tên, tuổi địa chỉ cụ thể của người đàn ông này. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, điều tra mở rộng vụ án.

Do có hành vi nêu trên, tại Cáo trạng số 1122/VKS-P1 ngày 30/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố Cú A L về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy, theo điểm a khoản 3 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Cú A L phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy.

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Cú A L từ 16 năm đến 17 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Do háms lợi nên ngày 28/6/2017, Cú A L đã có hành vi vận chuyển trái phép 2.044,26 gam thuốc phiện, mục đích để hưởng tiền công. Khi bị cáo đang trên đường vận chuyển đến khu vực bản CK1, xã CK, huyện SM, tỉnh Sơn La thì bị cơ quan Công an phát hiện và bắt quả tang.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 18 giờ 00 phút ngày 28/6/2017, tại bản CK1, xã CK, huyện SM, tỉnh Sơn La đối với Cú A L cùng vật chứng thu giữ là 05 gói nhựa thực vật màu nâu, bị cáo khai là thuốc phiện.

- Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện SM lập ngày 29/6/2017; Kết luận giám định số 699/KLMT ngày 07/7/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu L, L2, L4, L6, L8 là chất ma túy; loại thuốc phiện. Tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ là 2.044,26 gam; loại thuốc phiện*”.

- Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Với các căn cứ chứng minh trên đã có đủ cơ sở kết luận: Cú A L phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 194 Bộ luật Hình sự.

[3] Khung hình phạt áp dụng: Bị cáo Cú A L là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm sự, nhận thức được hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do hám lời nên bị cáo đã cố ý vận chuyển trái phép 2.044,26 gam loại thuốc phiện là tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm a khoản 3 Điều 194 Bộ luật hình sự: “*Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có trọng lượng từ một kilôgam đến dưới năm kilôgam*” có mức hình phạt tù từ 15 năm đến 20 năm thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Do đó, cần có hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Tại bản án số 47/2014/HSST ngày 30/6/2014 của Tòa án nhân dân huyện SC, tỉnh Sơn La, xử phạt bị cáo 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng do cố ý, là tình tiết tăng nặng “*tái phạm nguy hiểm*” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền, xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, không có tài sản giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

Đối với 2.034,26 gam loại thuốc phiện còn lại sau khi đã trích mẫu giám định xét thấy đây là loại hàng Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy cùng 01 ví vải, 01 ba lô màu xám đã cũ, không còn giá trị sử dụng.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động không có nhãn hiệu, vỏ màu đen thu giữ của bị cáo Cú A L. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định đây là phương tiện bị cáo đã sử dụng để liên lạc phạm tội, nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 2.000.000VNĐ thu giữ của bị cáo, quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định không liên quan đến hành vi phạm tội, cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 chứng minh nhân dân mang tên Cú A L, xác định đây là giấy tờ của bị cáo, cần trả lại cho bị cáo Cú A L.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định chung của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Cự A L phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy.

1. Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Cự A L 16 (Mười sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/6/2017.

Miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Một hộp vật chứng được dán kín, còn nguyên niêm phong mặt trước có ghi: “Vật chứng vụ Cự A L - SN 1974, chỗ ở: Bản TC, xã PC, huyện MS, tỉnh Sơn La. Hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. L1=594,80 gam; L3=521,43gam; L5=549,98gam; L7=263,31gam; L9=104,74gam nghi là thuốc phiện; 01 túi xốp màu trắng; 01 túi nilon màu trắng và 05 bọc giấy chống ẩm màu vàng. Tổng trọng lượng = 2.034,26 gam và 01 chiếc ví vải màu đen đã cũ; 01 chiếc ba lô màu xám đã cũ rách.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động không có nhãn hiệu, vỏ màu đen, 2IMEI có 04 số cuối 9444; 9451 kèm 02 sim trong máy (thu giữ của Cự A L).

- Trả cho bị cáo Cự A L: 01 chứng minh nhân dân mang tên Cự A L có số 050413500, do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 20/01/2000.

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án 2.000.000VNĐ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (thu giữ của Cự A L).

3. Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/12/2017)/.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Phòng PC47-Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Phòng KTNV – THAHS;
- Lưu HS-AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Cầm Văn Thanh

